TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/KDTM-ST	*Cam Ranh, ngày 27 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2018/TLST- KDTM ngày 11 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T**

Địa chỉ: 266-268 Nam K, phường 8, quận 3, Thành phố M

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức T Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền ông Võ Việt L – Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch C-S Khánh Hòa.

*** Bị đơn:** Ông **Nguyễn Quang T** - Sinh năm 1972

Bà **Nguyễn Lê B** - Sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Chị **Nguyễn Thanh Thanh T** – Sinh năm 1993
- Anh **Nguyễn Trung T** – Sinh năm 1998
- Chị **Nguyễn Thanh Minh T** – Sinh năm 2003 (Đại diện theo pháp luật của chị Nguyễn Thanh Minh ú: Ông Nguyễn Quang T, Bà Nguyễn Lê Bảo T).

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà **Hồ Thị Hạnh** - Sinh năm 1941.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông **Trần Nổi** - Sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Khánh Hòa.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Lê Bảo T trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền còn nợ tính đến ngày 19/4/2018 gồm: Nợ gốc: 800.000.000 đồng, lãi trong

hạn: 207.839.000 đồng, lãi quá hạn: 55.900.000 đồng, tổng cộng: 1.063.739.000 đồng (Một tỷ không trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 20/4/2018 theo Hợp đồng tín dụng ngày 07/8/2015.

2. Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Lê Bảo T trả cho ông Trần N giá trị quyền sử dụng đất là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

3. Ngân hàng TMCP S hoàn trả tài sản thế chấp cho ông Nguyễn Quang T, bà Nguyễn Lê Bảo T, chị Nguyễn Thanh Thanh T, anh Nguyễn Trung T, chị Nguyễn Thanh Minh T và bà Hồ Thị H khi ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Lê Bảo T trả nợ xong số tiền nêu trên và các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 20/4/2018 theo Hợp đồng tín dụng ngày 07/8/2015.

4. Trường hợp ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Lê Bảo T không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP S yêu cầu phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông T bà T và Ngân hàng và thanh toán tiền cho ông N gồm:

- Thửa đất số 657, tờ bản đồ số 21 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AD 234211, số vào sổ cấp giấy H00175 do UBND thị xã C (nay là thành phố C) cấp ngày 18/7/2005 cho hộ ông Nguyễn Quang T bà Nguyễn Lê Bảo T.

- Thửa đất số 110, tờ bản đồ số 68 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số phát hành BG 071096, số vào sổ cấp giấy CH03106 do UBND thị xã C (nay là thành phố C) cấp ngày 02/8/2012 cho bà Hồ Thị H.

5. Về án phí: Ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Lê Bảo T nộp 29.456.085 đồng (Hai mươi chín triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn không trăm tám mươi lăm đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP S 23.027.000 đồng (Hai mươi ba triệu không trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0012262 ngày 11/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Hoàn lại cho ông Trần N 8.750.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0011980 ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quy định:

Kể từ ngày ông Trần N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Lê Bảo T chưa thi hành xong số tiền phải trả cho ông Trần N thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND tp C
- Chi cục THADS tp C.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, lưu án văn

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng